

Lại nữa, Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát đối với các chỗ sâu xa như thế, nên nương vào ý nghĩa tương ưng Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà thâm xét, tư duy, suy lường quán sát, nên nghĩ thế này: Nay ta nên an trụ như Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa đã nói, nay ta nên học như Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa đã nói.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát đối với các chỗ sâu xa như thế, thường nương vào ý nghĩa tương ưng Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa thâm xét, tư duy, suy lường quán sát, an trụ như Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa đã nói, học như Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa đã nói thì đại Bồ-tát ấy do thường tinh cần tu học như vậy, nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, khởi tâm nhất niệm, còn có khả năng thâm nhiếp vô số, vô lượng, vô biên công đức, vượt vô lượng kiếp sanh tử lưu chuyển, mau chứng quả vị giác ngộ cao tốt, hưởng là thường tu Bát-nhã-ba-la-mật-đa không gián đoạn, thường an trụ tác ý tương ưng quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Như người mê đắm ái dục cùng với người con gái đẹp, hai bên yêu nhau, cùng nhau hẹn ước. Người con gái kia bị trở ngại, không đến chỗ đúng hẹn được. Người này dục tâm bùng cháy, liên tục lưu chuyển thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Dục niệm của người ấy chuyển về nơi nào?

Bạch Thế Tôn! Dục niệm của người ấy hướng về người nữ, người ấy nghĩ thế này: Khi nào nàng sẽ đến đây để cùng nhau vui chơi.

Này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao? Nếu cả ngày đêm thì người ấy có bao nhiêu dục niệm phát sanh?

Bạch Thế Tôn! Kể cả ngày đêm thì người ấy sanh dục niệm rất nhiều!

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, khởi một niệm học như Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa đã dạy thì số kiếp vượt thoát sanh tử lưu chuyển, so với số lượng dục niệm của người đam mê ái dục đã khởi trải qua một ngày một đêm bằng nhau.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy nương theo nghĩa lý mà Bát-nhã-ba-la-mật-đa đã dạy, tư duy, tu học, theo đó có khả năng giải thoát những làm lỗi chướng ngại cho quả vị giác ngộ cao tốt. Vì vậy,

đại Bồ-tát ấy nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa tinh cần tu học để chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt.

Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát an trụ như Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa đã dạy, trải qua một ngày một đêm thì công đức đạt được này giả sử hữu tình, thì cả hằng hà sa Tam thiên đại thiên thế giới chư Phật, cũng chẳng thể dung nạp hết. Giả sử các công đức khác đầy cả hằng hà sa Tam thiên đại thiên thế giới của chư Phật, so với công đức này chẳng bằng một phần trăm, chẳng bằng một phần nghìn, chẳng bằng một phần trăm nghìn, chẳng bằng một phần trăm ức, chẳng bằng một phần ngàn ức, chẳng bằng một phần trăm ngàn ức, chẳng bằng một phần trăm triệu, chẳng bằng một phần ngàn triệu, chẳng bằng một phần trăm ngàn triệu, số phần, toán phần, kể phần, dụ phần nói rộng như thế cho đến chẳng bằng một phần của cực số.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp bố thí cúng dường ngôi báu Phật, Pháp, Tăng, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua một ngày một đêm như lời dạy mà tu học, thì công đức đạt được còn nhiều hơn công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa là cỗ xe của các đại Bồ-tát ấy cưỡi lên cỗ xe này mau đến quả vị giác ngộ cao tốt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, cung kính cúng dường Dự-lưu, Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán, Độc-giác, Bồ-tát và chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, trải qua một ngày một đêm như lời dạy mà tu học, thì công đức đạt được hơn công đức kia rất nhiều. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì chư đại Bồ-tát tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, vượt qua địa vị Thanh-văn và Độc-giác, mau nhập Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát. Lại có khả năng tu hành các hạnh Bồ-tát mau chứng quả vị giác ngộ cao tốt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp tinh cần tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát ấy nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tinh cần tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thì công đức đạt được hơn công đức kia rất nhiều. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa là mẹ các đại Bồ-tát. Vì sao? Vì Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa có khả năng sanh ra chúng đại Bồ-tát. Tất cả chúng đại Bồ-tát nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa mau chóng viên mãn tất cả Phật pháp.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, dùng pháp bố thí cho tất cả hữu tình, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm, dùng pháp bố thí cho tất cả hữu tình, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa tức là xa lìa trí nhất thiết trí; nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa tức là chẳng xa lìa trí nhất thiết trí. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn,

tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thối chuyển thì việc này có thật. Vì vậy, nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, thì nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm an trụ pháp không nội, an trụ pháp không ngoại cho đến pháp không không tánh tự tánh, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Nay Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột của Phật có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột của Phật mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, nay Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, an trụ chơn như; an trụ pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, thì nay Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm an trụ chơn như, an trụ pháp giới cho đến cảnh giới bất tư nghì, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có thối lui thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối lui thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn cho đến tám chi thánh đạo, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối lui thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột có sự thối lui thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, an trụ Thánh đế khổ, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm an trụ Thánh đế khổ, an trụ Thánh đế tập, diệt, đạo, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì

nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối lui thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối lui thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối lui thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối lui thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu tám giải thoát, tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu tám giải thoát, tu tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành pháp môn giải thoát không, tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu pháp môn giải thoát không, tu pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành bậc Cực hỷ, tu hành bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành năm loại mắt, tu

hành sáu phép thần thông, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành tất cả pháp môn Tam-ma-địa, tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành mười lực Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.



Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành mười lực Phật, tu hành bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả, thì công đức đạt được rất nhiều so với công đức kia. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, dù chỉ trải qua một ngày một đêm tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, thì công đức đạt được hơn công đức kia rất nhiều. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nếu đại Bồ-tát chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ cao tột mà có sự thối chuyển thì không có việc đó. Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, đối với quả vị giác ngộ

cao tốt mà có sự thối chuyển thì đó là việc dĩ nhiên. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, tu hành các môn tài thí, pháp thí, ở chỗ thanh vắng gắn chắc tư duy với việc tu hành trước, khắp vì tất cả hữu tình hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành các môn tài thí, pháp thí, ở chỗ thanh vắng gắn chắc tư duy với việc tu hành trước, khắp vì tất cả chúng sanh hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này, được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm tu hành các môn tài thí, pháp thí, ở chỗ thanh vắng gắn chắc tư duy với việc tu hành trước, khắp vì tất cả chúng sanh hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì công đức đạt được hơn công đức kia rất nhiều. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì nương vào Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa mà phát khởi sự hồi hướng, nên biết đó là sự hồi hướng tối thắng. Còn xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà phát khởi hồi hướng, thì nên biết không gọi là sự hồi hướng tối thắng. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa để tu hành, vì khắp tất cả hữu tình mà hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt.

Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa, giả sử trải qua hằng hà sa số đại kiếp, duyên khắp thiện căn công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử ở quá khứ, vị lai, hiện tại, hòa hợp tùy hỷ, vì khắp tất cả hữu tình hồi hướng quả vị giác ngộ cao tốt, thì này Thiện Hiện! Theo ý ông thì sao, đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này được phước nhiều chăng?

Thiện Hiện đáp: Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Phước ấy vô số, vô lượng, vô biên.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát nương vào lời dạy của Bát-nhã-ba-la-mật-đa mà an trụ, trải qua một ngày một đêm chuyên khắp thiện căn công đức của tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác và các đệ tử ở quá khứ, vị lai, hiện tại, hòa hợp tùy hỷ, vì khắp tất cả hữu tình hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột, thì công đức đạt được hơn công đức kia rất nhiều. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì tất cả thiện căn công đức mà tùy hỷ hồi hướng đều lấy Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa làm đầu. Vì vậy, này Thiện Hiện! Nếu đại Bồ-tát muốn chứng quả vị giác ngộ cao tột, thì chẳng nên xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa, mà đối với các thiện căn hòa hợp tùy hỷ, vì khắp tất cả hữu tình hồi hướng quả vị giác ngộ cao tột.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Như lời Phật dạy, thì phân biệt việc làm đều chẳng phải thật có, thì vì nhân duyên gì mà các đại Bồ-tát ấy được phước vô số, vô lượng, vô biên?

Bạch Thế Tôn! Phân biệt việc làm chẳng có thể phát khởi chánh kiến chơn thật, chẳng có thể hướng vào Chánh tánh ly sanh, chẳng có thể đắc quả Dự-lưu, hoặc quả Nhất-lai, hoặc quả Bất-hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc-giác, cũng chẳng có thể đắc quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ông đã nói. Phân biệt việc làm chẳng có thể phát khởi chánh kiến chơn thật, chẳng có thể hướng vào Chánh tánh ly sanh, chẳng có thể đắc quả Dự-lưu, hoặc quả Nhất-lai, hoặc quả Bất-hoàn, hoặc quả A-la-hán, hoặc quả vị Độc-giác, cũng chẳng có thể đắc quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật.

Này Thiện Hiện! Các đại Bồ-tát tu hành sâu sắc Bát-nhã-ba-la-mật-đa, thì biết tất cả các loại phân biệt việc làm là không, không có sở hữu, hư vọng chẳng thật. Vì sao? Này Thiện Hiện! Vì các đại Bồ-tát khéo học pháp không nội, khéo học pháp không ngoại, khéo học pháp nội pháp không ngoại, khéo học pháp không không, khéo học pháp không lớn, khéo học pháp không thắng nghĩa, khéo học pháp không hữu vi, khéo học pháp không vô vi, khéo học pháp không rốt ráo, khéo học pháp không không biên giới, khéo học pháp không tản mạn, khéo học pháp không không đối khác, khéo học pháp không bản tánh, khéo học pháp không tự tướng, khéo học pháp không cộng tướng, khéo học pháp không tất cả pháp, khéo học pháp không chẳng thể nắm bắt được, khéo học pháp không không tánh, khéo học pháp không tự tánh, khéo học pháp không không tánh tự tánh.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy an trụ pháp không rồi, quán sát đúng như thật sự phân biệt việc làm là không, không có sở hữu, hư vọng chẳng thật như thế, tức là chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa.

Này Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy, như thật chẳng xa lìa Bát-nhã-ba-la-mật-đa sâu xa như thế nên mới được phước vô số, vô lượng, vô biên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vô số, vô lượng, vô biên có gì sai biệt?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nói vô số là số chẳng thể nắm bắt được, chẳng thể đếm ở trong cảnh giới hữu vi, chẳng thể đếm ở trong cảnh giới vô vi. Nói vô lượng là lượng chẳng thể nắm bắt được, chẳng thể lường ở trong pháp quá khứ, chẳng thể lường ở trong pháp vị lai, chẳng thể lường ở trong pháp hiện tại. Nói vô biên là biên giới chẳng thể nắm bắt được, chẳng thể đo lường giới hạn kia vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Vì có nhân duyên nào không mà sắc cũng vô số, vô lượng, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng vô số, vô lượng, vô biên?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vì có nhân duyên nên sắc cũng vô số, vô lượng, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng vô số, vô lượng, vô biên.

Bạch Thế Tôn! Vì nhân duyên gì mà sắc cũng vô số, vô lượng, vô biên; thọ, tưởng, hành, thức cũng vô số, vô lượng, vô biên?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Vì sắc là không, nên vô số, vô lượng, vô biên; vì thọ, tưởng, hành, thức là không, nên cũng vô số, vô lượng, vô biên.

Lúc bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Có phải chỉ có sắc là không, thọ, tưởng, hành, thức là không, hay tất cả pháp cũng là không?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Trước đây ta đã chẳng nói tất cả pháp đều là không không ư?

Thiện Hiện đáp: Phật tuy đã nói tất cả pháp đều là không, nhưng các hữu tình chẳng biết, chẳng thấy, chẳng hiểu, cho nên con nay phải hỏi lại như thế.

Bạch Thế Tôn! Như Lai thường nói sắc là không; thọ, tưởng, hành, thức cũng là không. Như Lai thường nói nhãn xứ là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ cũng là không. Như Lai thường nói sắc xứ là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ cũng là không. Như Lai thường nói nhãn giới là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới cũng là không. Như

Lai thường nói sắc giới là không; thanh, hương, vị, xúc, pháp giới cũng là không. Như Lai thường nói nhãn thức giới là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới cũng là không. Như Lai thường nói nhãn xúc là không; nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc cũng là không. Như Lai thường nói các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra là không; các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra cũng là không. Như Lai thường nói địa giới là không; thủy, hỏa, phong, không, thức giới cũng là không. Như Lai thường nói tánh của nhân duyên là không; tánh của đẳng vô gián duyên, sở duyên duyên, tăng thượng duyên cũng là không. Như Lai thường nói vô minh là không; hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử cũng là không. Như Lai thường nói ngã là không; hữu tình, dòng sanh mạng, khả năng sanh khởi, sự dưỡng dục, sự trưởng thành, chủ thể luân hồi, ý sanh, nho đồng, khả năng làm việc, khả năng thọ quả báo, cái biết, cái thấy cũng là không. Như Lai thường nói bố thí Ba-la-mật-đa là không; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng là không. Như Lai thường nói pháp không nội là không; pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh cũng là không. Như Lai thường nói chơn như là không; pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư là không; cảnh giới bất tư nghì cũng là không. Như Lai thường nói bốn niệm trụ là không; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng là không. Như Lai thường nói Thánh đế khổ là không; Thánh đế tập, diệt, đạo cũng là không. Như Lai thường nói bốn tịnh lự là không; bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng là không. Như Lai thường nói tám giải thoát là không; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng là không. Như Lai thường nói pháp môn giải thoát không là không; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng là không. Như Lai thường nói bậc Cực hỷ là không; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cực nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiệu tuệ, bậc Pháp vân cũng là không. Như Lai thường nói năm loại mắt là không; sáu phép thân thông cũng là không. Như Lai thường nói pháp

môn Tam-ma-địa là không; pháp môn Đà-la-ni cũng là không. Như Lai thường nói mười lực Phật là không; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng là không. Như Lai thường nói pháp không quên mất là không; tánh luôn luôn xả cũng là không. Như Lai thường nói trí nhất thiết là không; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng là không. Như Lai thường nói quả Dự-lưu là không; quả Nhất-lai, Bất-hoàn, A-la-hán cũng là không; an trụ như Lai thường nói quả vị Độc-giác là không. Như Lai thường nói tất cả hạnh Bồ-tát là không. Như Lai thường nói quả vị giác ngộ cao tột của chư Phật là không. Như Lai thường nói bậc phàm phu là không; bậc Thanh-văn, Độc-giác, Bồ-tát, Như Lai cũng là không. Như Lai thường nói pháp hữu sắc, pháp vô sắc là không; pháp hữu kiến, pháp vô kiến, pháp hữu đối, pháp vô đối, pháp hữu lậu, pháp vô lậu, pháp hữu vi, pháp vô vi cũng là không. Như Lai thường nói pháp quá khứ, vị lai, hiện tại là không; pháp thiện, bất thiện, vô ký, hệ pháp Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới; pháp học, vô học, phi học, phi vô học; pháp kiến sở đoạn, tu sở đoạn, phi sở đoạn cũng là không.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Ta đã thường nói các pháp này đều là không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp là không tức là vô tận, cũng là vô số, cũng là vô lượng, cũng là vô biên.

Bạch Thế Tôn! Trong cái không của các pháp, cái tận chẳng thể nắm bắt được, số chẳng thể nắm bắt được, lượng chẳng thể nắm bắt được, biên chẳng thể nắm bắt được. Do nhân duyên này, mà vô tận, vô số, vô lượng, vô biên, văn nghĩa không phân biệt.

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Đúng như ông đã nói. Vô tận, vô số, vô lượng, vô biên, văn nghĩa không phân biệt, đều cùng làm sáng tỏ cái không của các pháp.

Này Thiện Hiện! Tất cả pháp không đều bất khả thuyết. Như Lai phương tiện nói là vô tận, hoặc nói vô số, hoặc nói vô lượng, hoặc nói vô biên, hoặc nói là không, hoặc nói vô tướng, hoặc nói vô nguyên, hoặc nói vô tác, hoặc nói vô sanh, hoặc nói vô diệt, hoặc nói ly nhiễm, hoặc nói tịch diệt, hoặc nói Niết-bàn, hoặc nói chơn như, hoặc nói pháp giới, hoặc nói pháp tánh, hoặc nói thật tế; các nghĩa như thế đều là do Như Lai phương tiện diễn nói.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Như Lai dùng phương tiện rất là khéo léo, thật tướng của các pháp chẳng thể diễn nói, nhưng vì hữu tình mà phương tiện chỉ rõ.

Bạch Thế Tôn! Theo con hiểu nghĩa Phật đã nói là tánh của tất cả pháp đều bất khả thuyết?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Tánh của tất cả pháp đều bất khả thuyết. Vì sao? Vì tánh của tất cả pháp đều rốt ráo không, không có thể diễn nói cái không rốt ráo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nghĩa bất khả thuyết có tăng giảm chăng?

Phật dạy: Này Thiện Hiện! Nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật: Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm, thì bố thí Ba-la-mật-đa cũng nên không tăng, không giảm; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì bốn bốn niệm trụ cũng nên không tăng, không giảm; bốn chánh đoạn, bốn thần thông, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì bốn tịnh lực cũng nên không tăng, không giảm; bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì tám giải thoát cũng nên không tăng, không giảm; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì pháp môn giải thoát không cũng nên không tăng, không giảm; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì bậc Cự hỷ cũng nên không tăng, không giảm; bậc Ly cấu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cự nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì năm loại mắt cũng nên không tăng, không giảm; sáu phép thần thông cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì pháp môn Tam-ma-địa cũng nên không tăng, không giảm; pháp môn Đà-la-ni cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì mười lục Phật cũng nên không tăng, không giảm; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì pháp không quên mất cũng nên không tăng, không giảm; tánh luôn luôn xả cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu nghĩa bất khả thuyết không tăng, không giảm thì trí nhất thiết cũng nên không tăng, không giảm; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng nên không tăng, không giảm.

Bạch Thế Tôn! Nếu bố thí Ba-la-mật-đa không tăng, không giảm; tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa, tu hành tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt?

Bạch Thế Tôn! Nếu bốn niệm trụ không tăng, không giảm; bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành bốn niệm trụ, tu hành bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt?

Bạch Thế Tôn! Nếu bốn tịnh lự không tăng, không giảm; bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành bốn tịnh lự, tu hành bốn vô lượng, bốn định vô sắc chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt?

Bạch Thế Tôn! Nếu tám giải thoát không tăng, không giảm; tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành tám giải thoát, tu hành tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt?

Bạch Thế Tôn! Nếu pháp môn giải thoát không tăng, không giảm; pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành pháp môn giải thoát không, tu hành pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt?

Bạch Thế Tôn! Nếu bậc Cự hỷ không tăng, không giảm; bậc Ly cầu, bậc Phát quang, bậc Diệm tuệ, bậc Cự nan thắng, bậc Hiện tiền, bậc Viễn hành, bậc Bất động, bậc Thiện tuệ, bậc Pháp vân cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành bậc Cự hỷ, tu



hành bậc Ly cấu cho đến bậc Pháp vân chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn! Nếu năm loại mắt không tăng, không giảm; sáu phép thần thông cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành năm loại mắt, tu hành sáu phép thần thông chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn! Nếu pháp môn Tam-ma-địa không tăng, không giảm; pháp môn Đà-la-ni cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành pháp môn Tam-ma-địa, tu hành pháp môn Đà-la-ni chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn! Nếu mười lục Phật không tăng, không giảm; bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành mười lục Phật, tu hành bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn! Nếu pháp không quên mất không tăng, không giảm; tánh luôn luôn xả cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành pháp không quên mất, tu hành tánh luôn luôn xả chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Bạch Thế Tôn! Nếu trí nhất thiết không tăng, không giảm; trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng không tăng, không giảm thì tại sao đại Bồ-tát tu hành trí nhất thiết, tu hành trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột?

Quyển Thứ 329

HẾT